TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 266/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 311/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Minh Q, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm S, xã Q, TP. T, Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 15, phường Trung T, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Minh Q và chị Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh Q và chị Nguyễn Thanh T xác định tình cảm không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là Cháu Lê Minh N, sinh ngày 01/10/2012 và cháu Lê Nguyễn Trúc Q, sinh ngày 15/4/2011 và Lê Nguyễn Trúc L sinh ngày 10/5/2019

Anh Q trực tiếp nuôi dưỡng các con chung Lê Minh N, Lê Nguyễn Trúc Q và Lê Nguyễn Trúc L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị T có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Q và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung**: Anh Q và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Q nhận nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Hoàn trả cho Anh Q 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại theo biên lai thu số 0000940 ngày 17/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. T;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND xã Q, TP.TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhàn